

Bản án số: 387/2024/HS-PT
Ngày: 30-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

- Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên
- Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 338/2024/HSPT ngày 01 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thái A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 185/2024/HSST ngày 26-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thái A, giới tính: Nam; sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 01B Đường số 3, phường L, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A4, sinh năm: 1953 và bà Nguyễn Ngọc A3, sinh năm: 1963; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ: Huỳnh Ngọc Phụng, sinh năm: 1987; có 02 người con, sinh năm 2009 và sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 18 phút ngày 30/10/2023, Nguyễn Thái A điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY lưu thông trên Quốc lộ P2 hướng huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Tây Ninh. Khi đến trước

số nhà 384 thuộc ấp T, xã H1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thái A sử dụng điện thoại di động trong lúc điều khiển xe dẫn đến đảo tay lái qua phải va chạm vào dây phân cách bằng bê tông chạy vào làn đường xe mô tô, xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59Y3-KK do bà Nguyễn Thu P điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều bên phải, hậu quả làm bà Nguyễn Thu P tử vong tại hiện trường.

Qua khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là phần bên phải đoạn đường Quốc lộ P2 hướng từ huyện H đi tỉnh Tây Ninh, thuộc ấp T, xã H, huyện C. Quốc lộ P2 có dây phân cách được trồng cây xanh rộng 02m chia 02 phần đường áp dụng cho xe lưu thông 02 chiều. Nơi xảy ra tai nạn nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ P2 được trải nhựa bằng phẳng rộng 11m30, có dây phân cách cứng bằng bê tông rộng 01m chia thành 02 làn đường, làn đường bên phải ngoài cùng rộng 03m40, dành cho xe hai bánh và xe ba bánh và làn đường bên trái rộng 06m90, giữa làn đường có vạch sơn không liên tục chia làn đường thành 02 phần bằng nhau rộng 03m45 áp dụng cho xe ô tô lưu thông cùng chiều. Vị trí xảy ra tai nạn trong khu dân cư, tầm nhìn không bị hạn chế.

Theo Bản kết luận giám định số: 667/KLGĐTT-2023 ngày 13/12/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thu P là do đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số: 7619/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY và xe mô tô biển số 59Y3-KK:

- Dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ, mất sơn màu vàng, bám bê tông các chi tiết bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX (cản trước, ốp nhựa đầu xe, cung trước chắn bùn bánh trước, lốp bánh trước) có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm phù hợp va chạm với dây phân cách bê tông phân chia làn đường xe mô tô với làn đường xe ô tô của phần đường bên phải Quốc lộ P2 theo hướng từ huyện H đi tỉnh Tây Ninh.

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ dây phân cách bê tông phân chia làn đường xe mô tô với làn đường xe ô tô của phần đường bên phải Quốc lộ P2 (theo hướng từ huyện H đi tỉnh Tây Ninh) phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 59Y3-KK (ốp nhựa thân xe, ốp lọc gió, lốc máy, sàn để chân, để chân sau) có chiều từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 59Y3-KK (đầu tay lái, đầu tay phanh, để chân sau, ốp nhựa thân xe) có chiều từ phải sang trái phù hợp với va chạm với mặt đường.

- Dấu vết các chi tiết bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX (trượt xước, biến dạng, mất sơn màu vàng cản trước; trượt xước, mất chất màu đen má ngoài lốp bánh trước bên phải) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều

từ mặt lặn vào tâm phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ, bám chất màu vàng và màu đen các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 59Y3-KK (cánh yếm, ốp nhựa thân xe, sàn để chân, pô xe, yên xe, tay nâng sau yên, hệ thống đèn chiếu sáng phía sau) có chiều từ phải sang trái.

2. Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 59Y3-KK chuyển động trên Quốc lộ P2 theo hướng từ huyện H đi tỉnh Tây Ninh, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY chuyển động bên trái cùng chiều và chéo sang phải.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY với xe mô tô biển số 59Y3-KK chiếu xuống mặt đường nằm sau dấu vết cày ký hiệu số 4 trong Sơ đồ hiện trường và thuộc phần đường bên phải Quốc lộ P2 theo hướng từ huyện H đi tỉnh Tây Ninh.

4. Vết cày ký hiệu số 4 trong Sơ đồ hiện trường nằm trên làn đường sát lề chuẩn của phần đường bên phải Quốc lộ P2 theo hướng huyện H đi tỉnh Tây Ninh.

5. Không có đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY với xe mô tô biển số 59Y3-KK khi xảy ra tai nạn giao thông.

6. Ngoài các va chạm nêu trên, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY, xe mô tô biển số 59Y3-KK với phương tiện hay vật cản khác.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thái A và chủ xe ô tô đầu kéo là ông Trần Thiết P1 đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 280.000.000 đồng (trong đó A bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, ông Cường bồi thường 80.000.000 đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là ông Phan Tấn P2 đã có đơn bãi nại và cam kết không thắc mắc khiếu nại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 185/2024/HSST ngày 26-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày chấp hành án.

Đồng thời bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/7/2024, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 05/8/2024, bị cáo Nguyễn Thái A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thái A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thái A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu xác định gia đình bị cáo có công với Cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và tuyên phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Bị cáo không bào chữa, tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Kiểm sát viên tranh luận cho rằng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái A thì mức án mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp, nên không chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 07 giờ 18 phút ngày 30/10/2023, Nguyễn Thái A điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-XX kéo rơ moóc biển số 51R-YY lưu thông trên Quốc lộ P2 hướng huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Tây Ninh. Khi đến trước số nhà 384 thuộc ấp T, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, do sử dụng điện thoại di động trong lúc điều khiển xe, không chú ý quan sát, dẫn đến đảo tay lái qua phải, va chạm vào dây phân cách bằng bê tông, rồi xe ô tô băng sang làn đường xe mô tô, xảy ra va chạm với xe mô tô mang biển số 59Y3-KK do chị Nguyễn Thu P điều khiển, đang lưu thông phía trước cùng chiều bên phải, hậu quả làm chị Nguyễn Thu P tử vong tại hiện trường. Hành vi của Nguyễn Thái A đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã kết luận bị cáo Nguyễn Thái A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 05/8/2024 bị cáo Nguyễn Thái A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[5] Xét kháng cáo:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái A đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[5.1] Trong vụ án này, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn đề nghị không khởi tố với bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo, để tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù.

[5.2] Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu về gia đình bị cáo có công với Cách mạng (ông nội và bà nội của bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến), bản thân bị cáo bị bệnh đau cột sống thắt lưng. Do đó cũng cần cho bị cáo hưởng thêm các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5.3] Xét thấy với hành vi phạm tội của bị cáo, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên, nhưng bị cáo có lỗi hoàn toàn, hậu quả vô cùng nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng con người không gì bù đắp nổi. Vì vậy, mức án 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là có phần hơi nhẹ, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án 01 năm 06 tháng tù mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Lập luận trên đây là căn cứ để chấp nhận một phần lời trình bày của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái A và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA huyện Củ Chi; (2)
- TAND huyện Củ Chi; (2)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (18) (3)

Ngô Ngọc Thắng

